

Số: 974 /CN-TCKT

Đồng Nai, ngày 19 tháng 10 năm 2023

V/v giải trình biến động lợi nhuận sau
thuế TNDN quý III năm 2023 so với quý
III năm 2022.

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI
2. Mã chứng khoán niêm yết: DNW

Thực hiện Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai giải trình tình hình biến động Lợi nhuận sau thuế TNDN quý III năm 2023 tăng hơn 10% so với lợi nhuận sau thuế TNDN quý III năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Quý III/2023	Quý III/2022	Chênh lệch	% Chênh lệch
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng	82.005.410.724	67.132.410.717	14.873.000.007	22,15%
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC hợp nhất	81.392.412.762	63.380.132.464	18.012.280.298	28,42%

Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC riêng:

1. Doanh thu và thu nhập khác quý III/2023 đạt 269.754.190.338 đồng, giảm 21.541.964.807 đồng so với doanh thu và thu nhập khác cùng kỳ năm 2022 (đạt 291.296.155.145 đồng), tương ứng mức giảm là 7,40%.

Biến động các khoản doanh thu như sau:

	Quý III năm nay	Quý III năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Doanh thu bán hàng (cung cấp nước)	251.665.374.950	266.240.243.225	-14.574.868.275	-5,47%
Doanh thu cung cấp dịch vụ (lắp đặt)	6.692.986.286	12.542.685.508	-5.849.699.222	-46,64%
Doanh thu kinh doanh nước Doriv	761.801.000	742.787.500	19.013.500	2,56%
Doanh thu tài chính	8.434.110.624	10.432.016.475	-1.997.905.851	-19,15%
Thu nhập khác	2.199.917.478	1.338.422.437	861.495.041	64,37%
TỔNG CỘNG	269.754.190.338	291.296.155.145	-21.541.964.807	-7,40%

2. Tổng chi phí quý III/2023 của Công ty đạt 183.363.096.914 đồng, so với cùng kỳ năm 2022 là 220.930.474.115 đồng giảm 37.567.377.201 đồng, tương ứng mức giảm là 17,00%.

Biến động các khoản chi phí như sau:

	Quý III năm nay	Quý III năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Giá vốn bán hàng (cung cấp nước)	145.654.872.672	170.209.274.480	-24.554.401.808	-14,43%
Giá vốn cung cấp dịch vụ (lắp đặt)	4.837.531.560	13.349.833.620	-8.512.302.060	-63,76%
Giá vốn kinh doanh nước Doriv	549.808.708	550.992.266	-1.183.558	-0,21%
Chi phí tài chính	7.120.212.842	9.475.349.829	-2.355.136.987	-24,86%
Chi phí bán hàng	11.419.970.992	14.732.635.035	-3.312.664.043	-22,49%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.166.300.060	12.074.588.885	1.091.711.175	9,04%
Thu nhập khác	614.400.080	537.800.000	76.600.080	14,24%
TỔNG CỘNG	183.363.096.914	220.930.474.115	-37.567.377.201	-17,00%

Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN quý III năm 2023 tăng 14.873.000.007 đồng so với cùng kỳ năm 2022, tương ứng mức tăng 22,15%.

Nguyên nhân biến động lợi nhuận sau thuế TNDN của BCTC hợp nhất:

1. Tổng doanh thu và thu nhập khác quý III/2023 của công ty mẹ và các công ty con đạt 298.843.616.605 đồng, giảm 21.164.563.344 đồng so với doanh thu và thu nhập khác cùng kỳ năm 2022 (đạt 320.008.179.949 đồng), tương ứng mức giảm là 6,61%.

Biến động các khoản doanh thu như sau:

	Quý III năm nay	Quý III năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	293.550.324.135	315.271.167.108	-21.720.842.973	-6,89%
Doanh thu tài chính	2.587.365.310	2.994.275.239	-406.909.929	-13,59%
Thu nhập khác	2.705.927.160	1.742.737.602	963.189.558	55,27%
TỔNG CỘNG	298.843.616.605	320.008.179.949	-21.164.563.344	-6,61%

2. Tổng chi phí quý III/2023 của công ty mẹ và các công ty con đạt 212.995.228.545 đồng, so với cùng kỳ năm 2022 là 251.664.120.862 đồng giảm 38.668.892.317 đồng, tương ứng mức giảm là 15,37%.

Biến động các khoản chi phí như sau:

	Quý III năm nay	Quý III năm trước	Chênh lệch	% tăng/ (giảm)
Giá vốn bán hàng	175.631.439.644	207.387.413.478	-31.755.973.834	-15,31%
Chi phí tài chính	7.120.212.842	9.475.349.829	-2.355.136.987	-24,86%
Chi phí bán hàng	13.619.728.899	17.454.143.518	-3.834.414.619	-21,97%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.621.755.855	16.099.974.438	-478.218.583	-2,97%
Thu nhập khác	1.002.091.305	1.247.239.599	-245.148.294	-19,66%
TỔNG CỘNG	212.995.228.545	251.664.120.862	-38.668.892.317	-15,37%

Tổng hợp các ảnh hưởng trên đã làm cho lợi nhuận sau thuế TNDN quý III năm 2023 tăng 18.012.280.298 đồng so với cùng kỳ năm 2022, tương ứng mức tăng 28,42%.

5929
CÔNG TY
PHÂN
NƯỚC
NG NÀ
A-T-S

Trên đây là giải trình của Công ty cổ phần Cấp nước Đồng Nai, kính trình Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội xem xét.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BGĐ;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.TCKT

